TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HS-ST
Ngày: 06-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vạn Phúc

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2025/QĐST-HS ngày 20/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 276/QĐST-HS ngày 18/4/2025 đối với bị cáo:

TRẦN MINH QUỐC D (tên gọi khác: C); Giới tính: Nam; Năm sinh: 1977; Nơi sinh: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: A L, Phường A, quận P, Thành phố H; Nơi ở: C L, Phường A, Quận C, Thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ may tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh D1 và bà Lê Thị E.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2024.

(Bị cáo D có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Võ Thanh L, sinh năm 1993. (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: 165 L, Phường E, Quận M, Thành phố H.

2. Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1990. (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 10 Khu phố T, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số 6 N, phường T, Quận B, Thành phố H

3. Bà Cao Ngọc H, sinh năm: 1975. (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 3 Chợ C, phường C, Quận B, Thành phố H.

Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Bình Phước.

4. Bà Nguyễn Thị Mỹ L1 (Vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, bị cáo Trần Minh Quốc D và các đối tượng Võ Thanh L, Nguyễn Quốc B, Cao Ngọc H cùng ngồi nhậu ở quán ốc tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo Bị cáo D rủ mọi người về nhà bị cáo D tại số C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng sử dụng ma túy thì các đối tượng H, B, L đồng ý. Lúc này, bị cáo D đi về nhà trước và đặt mua ma túy của một người có tài khoản Facebook tên "Linh Cherry" có tài khoản 8686696969 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 (M) "nửa hộp khay" ma túy Ketamine với giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng) giao về nhà bị cáo D nhưng chưa trả tiền.

Sau đó, các đối tượng L, B, H đến nhà bị cáo D rồi lên phòng của bị cáo D ở tầng 2 để nhậu được một lúc thì có nhân viên giao hàng đến giao ma túy "khay" thì bị cáo D xuống nhận. Bị cáo D mang lên phòng và dọn ra đĩa sứ, ống hút và thẻ nhựa có sẵn trong nhà bị cáo D để mọi người cùng sử dụng. Bị cáo D còn lấy thêm 02 viên và nửa viên "kẹo" (hay gọi là thuốc lắc) của bị cáo D có sẵn ở nhà để mọi người sử dụng cùng nhau. Bị cáo D sử dụng đầu tiên rồi đến những người còn lại sử dụng.

Sau đó thì bị cáo D và các đối tượng B, L có ăn cháo rồi lại tiếp tục sử dụng hết số ma túy rồi mọi người đi ngủ, còn bị cáo D dọn dẹp, vứt ống hút vào thùng rác rồi đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ 40 phút ngày 28/01/2024, Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà bị cáo D thì phát hiện bị cáo D và các đối tượng H, L, B có biểu hiện sử dụng ma túy nên đưa tất cả về trụ sở Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh để lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo Trần Minh Quốc D tại C L, Phường A, Quận C, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu hồng, 01 ống hút, 01 ly sứ màu trắng còn dính chất bột màu trắng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Trần Minh Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp lời khai của các đối tượng Võ Thanh L, Nguyễn Quốc B và Cao Ngọc H và toàn bộ tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án.

Ngày 29/01/2024, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo Trần Minh Quốc D. Tại bản Kết luận giám định số 2016/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết quả: Bột màu trắng dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu hồng, 01 ống hút bằng nhựa, 01 ly sứ màu trắng được niêm phông bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Minh Quốc D và hình dấu Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 0,0019 g (không phẩy không không một chín gam), loại Ketamine.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) ống hút; 01 (một) thẻ nhựa; 01 (một) ly uống trà (có chất bột màu trắng nghi là ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động POCO số IMEI: 862598056093941 của bị cáo Trần Minh Quốc D

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 357170850048844 của đối tượng Cao Ngọc H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 350141784472936 của đối tượng Nguyễn Quốc B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 358250494243248 của đối tượng Võ Thanh L.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-Q3 ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Minh Quốc D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Trần Minh Quốc D có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo D đã hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Võ Thanh L đề nghị được xin lại điện thoại di động đã bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Quốc D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo D từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Q2 (nay là Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, bị cáo Trần Minh Q và các Võ Thanh L, Nguyễn Quốc B, Cao Ngọc H cùng ngồi nhậu ở quán ốc tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo Bị cáo D rủ mọi người về nhà bị cáo Bị cáo D tại số C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng sử dụng ma túy thì H, B, L đồng ý. Lúc này,

bị cáo Bị cáo D đi về nhà trước và đặt mua ma túy của một người có tài khoản Facebook tên "Linh Cherry" có tài khoản 8686696969 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 (M) "nửa hộp khay" ma túy Ketamine với giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng) giao về nhà bị cáo Bị cáo D nhưng chưa trả tiền.

Sau đó, các đối tượng L, B, H đến nhà bị cáo D rồi lên phòng của bị cáo D ở tầng 2 để nhậu được một lúc thì có nhân viên giao hàng đến giao ma túy "khay" thì bị cáo D xuống nhận. Bị cáo D mang lên phòng và dọn ra đĩa sứ, ống hút và thẻ nhựa có sẵn trong nhà bị cáo D để mọi người cùng sử dụng. Bị cáo D còn lấy thêm 02 viên và nửa viên "kẹo" (hay gọi là thuốc lắc) của bị cáo D có sẵn ở nhà để mọi người sử dụng cùng nhau. Bị cáo D sử dụng đầu tiên rồi đến những người còn lại sử dụng.

Đến khoảng 06 giờ 40 phút ngày 28/01/2024, Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà bị cáo D thì phát hiện bị cáo D và các đối tượng H, L, B có biểu hiện sử dụng ma túy nên đưa tất cả về trụ sở Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh để lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q2, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Trần Minh Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp lời khai của các đối tượng Võ Thanh L, Nguyễn Quốc B và Cao Ngọc H và toàn bộ tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận giám định số 2016/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết quả: Bột màu trắng dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu hồng, 01 ống hút bằng nhựa, 01 ly sứ màu trắng được niêm phông bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Minh Quốc D và hình dấu Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 0,0019 g (không phẩy không không một chín gam), loại Ketamine.

[3] Bị cáo Trần Minh Quốc D có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn ma túy.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Quốc D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Minh Quốc D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh Quốc D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) ống hút; 01 (một) thẻ nhựa; 01 (một) ly sứ là công cụ để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động POCO số IMEI: 862598056093941 (không kiểm tra được số imei) là điện thoại bị cáo Trần Minh Quốc D sử dụng để liên lạc và đặt mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 357170850048844 là điện thoại của chị Cao Ngọc H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho H.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 350141784472936 của anh Nguyễn Quốc B không liên quan đến vụ án nên trả lại cho B.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 358250494243248 của anh Võ Thanh L không liên quan đến vụ án nên trả lại cho L.

[9] Đối với đối tượng "Linh cherry" qua xác minh tài khoản ngân hàng ra đối tượng Nguyễn Thị Mỹ L1. Hiện nay Nguyễn Thị Mỹ L1 đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q2 đã có Quyết định truy tìm người số 1854/QĐ-ĐCSMT ngày 03/7/2024 và tiếp tục truy xét xử lý sau.

Đối với các đối tượng Cao Ngọc H, Võ Thanh L và Nguyễn Quốc B không có thỏa thuận hùn tiền mua ma túy đồng thời không tham gia vào việc rủ rê hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo D do đó không đủ cơ sở để xử lý hình sự. Vì vậy, Công an P, Quận C đã ban hành: Quyết định xử phạt hành chính số 00019649/QĐ-XPHC ngày 15/3/2024 đối với Nguyễn Quốc B; Quyết định xử phạt hành chính số 00019646/QĐ-XPHC ngày 31/01/2024 đối với Võ Thanh L. Đối tượng Cao Ngọc H đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 75/2024/QĐ-TA ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 3.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Minh Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Quốc D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Quốc D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2024.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động POCO số IMEI: 862598056093941 là điện thoại bị cáo Trần Minh Quốc D.

Trả lại cho Cao Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 357170850048844 là điện thoại của đối tượng Cao Ngọc H.

Trả lại cho Nguyễn Quốc B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 350141784472936.

Trả lại cho Võ Thanh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI: 358250494243248.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) ống hút; 01 (một) thẻ nhựa; 01 (một) ly sứ.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 41/2025 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Nam Phương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Quận 3;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- CATP. HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.